



*Phản vệ* là một phản ứng dị ứng, có thể xuất hiện ngay lập tức từ vài giây, vài phút đến vài giờ sau khi cơ thể tiếp xúc với dị nguyên gây ra các bệnh cảnh lâm sàng khác nhau, có thể nghiêm trọng dẫn đến tử vong nhanh chóng

Dị ứng là một phản ứng quá mẫn gây ra bởi hệ thống miễn dịch khi cơ thể tiếp xúc với các dị nguyên.

Dị ứng biểu hiện ở tất cả các cơ quan trong cơ thể: nổi mề đay, ngứa, chảy nước mắt, nước mũi, ảnh hưởng đến các cơ quan khác như hệ tiêu hóa (đau bụng) hoặc hệ hô hấp (khó thở)...thậm chí có thể gây sốc phản vệ, đe dọa tính mạng.

Các loại tác nhân gây dị ứng thường gặp bao gồm: khói bụi (khói thuốc lá, bụi nhà, bụi đường phố, thư viện...), biểu bì, vảy da, lông của súc vật (chó, mèo, chim, chuột, côn trùng...), các loại phấn hoa, thuốc, hóa chất và đặc biệt là thức ăn (đạm sữa bò, trứng, hải sản, các loại đậu, trái cây...).

Chẩn đoán	THÔNG TIN CẦN BIẾT	Có	Không
Độ I	<p><b>Triệu Chứng</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mề đay</li> <li>2. Ngứa</li> <li>3. Phù mắt, tay, chân</li> </ol> <p><b>Điều trị và Theo dõi:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ngừng tiếp xúc dị nguyên</li> <li>2. Uống Methylprednisolone</li> <li>3. Uống Anti Histamin</li> <li>4. Dặn dò dấu hiệu nặng</li> <li>5. Theo dõi ít nhất 24 tiếng</li> </ol>		
Độ II	<p><b>Triệu Chứng:</b> Có hơn 2 dấu hiệu:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mề đay, phù xuất hiện nhanh</li> <li>2. Khó thở, tức ngực, khàn tiếng, chảy nước mũi</li> <li>3. Đau bụng, nôn, tiêu lỏng</li> <li>4. HA chưa tụt hoặc tăng, NT nhanh hoặc loạn nhịp</li> </ol> <p><b>Điều trị và Theo dõi:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ngừng tiếp xúc dị nguyên</li> <li>2. Nằm đầu thấp</li> <li>3. Thở oxy canula</li> <li>4. Adrenaline 0,1% tiêm bắp</li> <li>5. Methylprednisolone TMC</li> <li>6. Anti Histamin H1 tiêm bắp</li> <li>7. Theo dõi sát sinh hiệu trong 24h</li> </ol>		
Độ III	<p><b>Triệu Chứng:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Vật vã, kích thích, bứt rứt</li> <li>2. Nặng ngực, khó thở, khô khè, tím tái</li> </ol>		

	<ol style="list-style-type: none"> <li>3. Thở rít</li> <li>4. Tay chân lạnh, da nổi bông</li> <li>5. Hạ huyết áp</li> </ol> <p><b>Điều trị và Theo dõi:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ngừng tiếp xúc dị nguyên</li> <li>2. Nằm đầu thấp</li> <li>3. Thở oxy canula</li> <li>4. Adrenaline 0,1% tiêm bắp</li> <li>5. Methylprednisolone TMC</li> <li>6. Anti Histamin H1 tiêm bắp</li> <li>7. Phun khí dung Adrenaline +/- Sabutamol</li> <li>8. Theo dõi sát sinh hiệu trong 24h</li> </ol>		
Độ IV	<p><b>Triệu Chứng:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ngưng thở</li> <li>2. Ngưng tuần hoàn</li> </ol> <p><b>Điều trị và Theo dõi:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ngừng tiếp xúc dị nguyên</li> <li>2. Xoa bóp tim ngoài lồng ngực</li> <li>3. Bóp bóng + Đặt NKQ</li> <li>4. Adrenaline 0,1% ( TB , TTM )</li> <li>5. Methylprednisolone TMC</li> <li>6. Anti Histamin H1 tiêm bắp</li> <li>7. Bù dịch khi có chỉ định</li> <li>8. Phun khí dung Adrenaline +/- Sabutamol</li> <li>9. Theo dõi sát sinh hiệu trong 24h</li> </ol>		

**MÈ ĐAY CẤP:**



**NHỮNG VỊ TRÍ PHÙ**

